**BÀI 3. ẢNH HƯỞNG CỦA ĐỊA HÌNH ĐỐI VỚI SỰ PHÂN HÓA TỰ NHIÊN VÀ KHAI THÁC KINH TẾ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Tìm được ví dụ chứng minh ảnh hưởng của địa hình đối với sự phân hóa tự nhiên và khai thác kinh tế.

**2. Về năng lực**

***a. Năng lực chung:***

- Năng lực tự học: khai thác được tài liệu phục vụ cho bài học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: làm việc nhóm có hiệu quả.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết sử dụng công cụ, phương tiện phục vụ bài học, biết phân tích và xử lí tình huống.

***b. Năng lực đặc thù:***

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Tìm được ví dụ chứng minh ảnh hưởng của địa hình đối với sự phân hóa tự nhiên và khai thác kinh tế.

- Năng lực tìm hiểu địa lí: Khai thác kênh hình và kênh chữ trong SGK từ tr106-108.

- Năng lực vận dụng tri thức địa lí giải quyết một số vấn đề thực tiễn: địa phương em có dạng địa hình nào? Hoạt động kinh tế chủ yếu ở đây là gì?

**3. Về phẩm chất:** ý thức học tập nghiêm túc, say mê yêu thích tìm tòi những thông tin khoa học về địa hình VN.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên (GV)**

- KHBD, SGK, sách giáo viên (SGV), Atlat Địa lí VN.

- Bản đồ địa hình VN (hình 2.2 SGK tr101), hình 3.1. Vườn tiêu Bù Gia Mập, hình 3.2. Bãi biển Nha Trang và các hình ảnh tương tự phóng to.

 - Phiếu học tập, bảng phụ ghi câu hỏi thảo luận nhóm và bảng nhóm cho HS trả lời.

**2. Học sinh (HS):**SGK, vở ghi, Atlat Địa lí VN.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Khởi động (10 phút)**

***a. Mục tiêu:***  Tạo tình huống giữa cái đã biết và chưa biết nhằm tạo hứng thú học tập cho HS.

***b.Nội dung:***GV tổ chức trò chơi “Vượt chướng ngại vật” cho HS.

***c. Sản phẩm*:** HS giải mã được “Chướng ngại vật” GV đặt ra.

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**

\* GV treo bảng phụ trò chơi “Vượt chướng ngại vật” lên bảng:

**1**

**2**

**3**

**4**

\* GV phổ biến luật chơi:

- “Chướng ngại vật” là tên hình ảnh ẩn sau 4 mảnh ghép được đánh số từ 1 đến 4 tương ứng với 4 câu hỏi.

- Các em dựa vào Atlat ĐLVN và sự hiểu biết của bản thân để trả lời, các em có quyền lựa chọn thứ tự câu hỏi để trả lời, mỗi câu hỏi có 1 lượt trả lời.

- Em nào trả lời đúng sẽ nhận được 1 phần quà nhỏ (ví dụ 1 cây bút) và mảng ghép sẽ biến mất để hiện ra một góc của hình ảnh tương ứng, trả lời sai mảnh ghép sẽ bị khóa lại, trong quá trình trả lời, em nào trả lời đúng “Chướng ngại vật” thì sẽ nhận được phần quà lớn hơn (ví dụ 3 cây bút).

\* Hệ thống câu hỏi:

**Câu 1.** Kể tên các dãy núi ở khu vực Tây Bắc.

**Câu 2.** Kể tên các cao nguyên ở khu vực Trường Sơn Nam.

**Câu 3.** Kể tên các đồng bằng ở nước ta.

**Câu 4.** Kể tên các bãi biển đẹp ở nước ta.

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ**:

\* HS quan sát Atlat ĐLVN và sự hiểu biết của bản thân, suy nghĩa để trả lời câu hỏi.

\* GV quan sát, đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3:** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận**:

\* Sau khi HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

**Câu 1:** Dãy Hoàng Liên Sơn, Pu Đen Đinh, Pu Sam Sao.

**Câu 2:** Cao nguyênKon Tum, Plây Ku, Đăk Lăk, Lâm Viên, Mơ Nông Di Linh.

**Câu 3:** Đồng bằng sông Hồng, Đồng bằng sông Cửu Long và Đồng bằng ven biển miền Trung.

**Câu 4:** Sầm Sơn, Đà Nẵng, Nha Trang, Vũng Tàu,…



 **THỦY ĐIỆN SƠN LA**

\* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

 **Bước 4.** **GV dẫn dắt vào nội dung bài mới**: Nhà máy thủy điện Sơn La được xây dựng trên dòng chính sông Đà tại xã Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, chảy trên khu vực núi cao Tây Bắc nên sông có sức nước mạnh và chảy xiết, tạo nên công suất lắp máy 2.400 MW, đến thời điểm hiện tại thủy điện Sơn La trở thành nhà máy thủy điện lớn nhất Việt Nam và khu vực Đông Nam Á. Đó là một ví dụ minh chứng cho ảnh hưởng của địa hình đến sông ngòi và khai thác kinh tế nước ta. Vậy bên cạnh ảnh hưởng đến sông ngòi và ngành thủy điện thì địa hình nước ta còn ảnh hưởng đến sự phân hóa tự nhiên và khai thác kinh tế nào khác? Để biết được những điều này, lớp chúng ta cùng tìm hiểu qua bài học hôm nay.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức (65 phút)**

***2.1. Tìm hiểu về Ảnh hưởng của địa hình đối với sự phân hóa lãnh thổ tự nhiên (30 phút)***

***a. Mục tiêu*:** HS tìm được ví dụ chứng minh ảnh hưởng của địa hình đối với sự phân hóa tự nhiên.

***b. Nội dung*:** Dựa vào hình 2.2 SGK tr101 hoặc Atlat ĐLVN và các hình ảnh tương tự kết hợp kênh chữ SGK tr106, 107 suy nghĩ cá nhân để trả lời các câu hỏi của GV.

***c. Sản phẩm:***trả lời được các câu hỏi của GV.

***d. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung ghi bài** |
| **Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:** \* GV gọi HS đọc nội dung mục 1 SGK.\* GV treo bản đồ địa hình VN lên bảng.\* GV yêu cầu HS quan sát hình 2.2 hoặc Atlat ĐLVN và thông tin trong bày, lần lượt trả lời các câu hỏi sau:*1. Cho biết độ cao địa hình ảnh hưởng đến khí hậu và sinh vật như thế nào? Cho ví dụ.**2. Cho biết hướng của các sườn núi ảnh hưởng đến khí hậu và sinh vật như thế nào? Cho ví dụ.**3. Xác định các sông chảy theo hướng TB-ĐN và vòng cung trên bản đồ địa hình. Giải thích.**4. Cho biết độ dốc địa hình ảnh hưởng đến tốc độ dòng chảy như thế nào? Cho ví dụ.**5. Kể tên các loại đất ở khu vực đồi núi và đồng bằng của nước ta.***Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**\* HS quan sát bản đồ hình 2.2 hoặc Atlat ĐLVN và đọc kênh chữ trong SGK, suy nghĩ để trả lời câu hỏi.\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.**Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**\* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:1. Có 3 đai cao:- Đai nhiệt đới gió mùa: độ cao dưới 600-700m (miền Bắc) hoặc dưới 900-1000m (miền Nam); mùa hạ nóng, sinh vật tiêu biểu là hệ sinh thái rừng nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh và rừng nhiệt đới gió mùa như như ở VQG Cúc Phương.- Đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi: lên đến độ cao 2600m, khí hậu mát mẻ, sinh vật gồm có rừng cận nhiệt lá rộng, rừng lá kim... ví dụ như rừng thông ở Đà Lạt.- Đai ôn đới gió mùa trên núi: ở độ cao trên 2600m (chỉ có ở miền Bắc): khí hậu mang tính chất ôn đới, sinh vật là các loài thực vật ôn đới ví dụ như đỗ quyên, lãnh sam, thiết sam...2.- Ở sườn đón gió: mưa nhiều, sinh vật phát triển.- Ở sườn khuất gió: mưa ít, sinh vật nghèo nàn hơn.- Ví dụ: Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây, bên nắng đốt (ven biển miền Trung), bên mưa quây (Tây Nguyên).3.- Hướng TB – ĐN: sông Hồng, sông Đà, sông Mã, sông Cả, sông Hậu,…- Hướng vòng cung: sông Cầu, sông Thương, sông Gâm,…- Nguyên nhân: hướng nghiêng TB- ĐN và vòng cung của địa hình ảnh hưởng đến hướng chảy sông ngòi.4.- Ở vùng núi sông thường chảy nhanh (ví dụ: sông Đà).- Ở vùng đồng bằng sông chảy chậm và điều hòa (ví dụ: sông Hậu).5.- Ở khu vực đồi núi: đất feralit trên đá badan, đất feralit trên đá vôi và trên các loại đá khác.- Ở khu vực đồng bằng: đất phù sa sông, đất phèn, đất mặn, đất cát biển, đất xám trên phù sa cổ.\* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.**Bước 4.** **Đánh giá:**GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt. | **1. Ảnh hưởng của địa hình đối với sự phân hóa lãnh thổ tự nhiên** ***a. Đối với khí hậu và sinh vật***- Theo độ cao: chia thành 3 vòng đai: nhiệt đới gió mùa, cận nhiệt đới gió mùa trên núi, ôn đới gió mùa trên núi.- Theo hướng sườn: + Ở sườn đón gió: mưa nhiều, sinh vật phát triển.+ Ở sườn khuất gió: mưa ít, sinh vật nghèo nàn hơn.***b. Đối với sông ngòi và đất***- Đối với sông ngòi: + Hướng nghiêng địa hình ảnh hưởng đến hướng chảy sông ngòi: theo 2 hướng chính là TB- ĐN và vòng cung.+ Độ dốc ảnh hưởng đến tốc độ dòng chảy: ở vùng núi sông thường chảy nhanh, vùng đồng bằng sông chảy chậm và điều hòa.- Đối với đất: khu vực đồi núi chủ yếu là đất feralit, khu vực đồng bằng là đất phù sa. |

**2.2. *Tìm hiểu về Ảnh hưởng của địa hình đối với khai thác kinh tế (35 phút)***

***a. Mục tiêu*:** HS tìm được ví dụ chứng minh ảnh hưởng của địa hình đối với khai thác kinh tế.

***b. Nội dung*:** Quan sát hình 3.1, 3.2 và các hình ảnh tương tự kết hợp kênh chữ SGK tr107-108, thảo luận nhóm để trả lời các câu hỏi của GV.



***c. Sản phẩm:***trả lời được các câu hỏi của GV.

***d. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung ghi bài** |
| **Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**\* GV gọi HS đọc nội dung mục 2 SGK.\* GV chia lớp làm 6 nhóm, mỗi nhóm từ 6 đến 8 em, yêu cầu HS, yêu cầu HS quan sát hình 3.1, 3.2 và thông tin trong bày, thảo luận nhóm trong 5 phút để trả lời các câu hỏi theo phiếu học tập sau:1. Nhóm 1, 2 – phiếu học tập số 1

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** |
| *Nêu những thuận lợi và khó khăn của địa hình đồi núi đối với khai thác kinh tế.* |  |
| *Tìm ví dụ về ảnh hưởng của địa hình đồi núi đối với khai thác kinh tế.* |  |

2. Nhóm 3, 4 – phiếu học tập số 2

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** |
| *Nêu những thuận lợi và khó khăn của địa hình đồng bằng đối với khai thác kinh tế.* |  |
| *Tìm ví dụ về ảnh hưởng của địa hình đồng bằng đối với khai thác kinh tế.* |  |

3. Nhóm 5, 6 – phiếu học tập số 3

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** |
| *Nêu những thuận lợi và khó khăn của địa hình bờ biển đối với khai thác kinh tế.* |  |
| *Tìm ví dụ về ảnh hưởng của địa hình bờ biển đối với khai thác kinh tế.* |  |

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**\* HS quan sát quan sát hình 3.1, 3.2 và thông tin trong bày, suy nghĩ, thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi.\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.**Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**\* Sau khi nhóm HS có sản phẩm, GV cho các nhóm HS trình bày sản phẩm của mình, đại diện nhóm 1, 3, 5 lên thuyết trình câu trả lời trước lớp:1. Nhóm 1 – phiếu học tập số 1

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** |
| *Nêu những thuận lợi và khó khăn của địa hình đồi núi đối với khai thác kinh tế.* | - Thuận lợi: + Hình thành các vùng chuyên canh cây công nghiệp, cây ăn quả, chăn nuôi gia súc lớn và lâm nghiệp. + Phát triển thủy điện, khai thác và chế biến khoáng sản.- Khó khăn: địa hình bị chia cắt gây hạn chế trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển giao thông và hay xảy ra thiên tai: lũ quét, sạt lở đất… |
| *Tìm ví dụ về ảnh hưởng của địa hình đồi núi đối với khai thác kinh tế.* | - Thuận lợi: trồng cà phê ở Tây Nguyên, chăn nuôi bò sữa ở Tây Bắc. - Khó khăn: lũ quét ở Tây Bắc, sạt lở đất ở Tây Nguyên. |

2. Nhóm 3 – phiếu học tập số 2

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** |
| *Nêu những thuận lợi và khó khăn của địa hình đồng bằng đối với khai thác kinh tế.* | - Thuận lợi: đất phì nhiêu ở đồng bằng là vùng sản xuất lương thực, thực phẩm, cây ăn quả; phát triển thủy sản.- Khó khăn: thiên tai: bão, lụt, hạn hán… |
| *Tìm ví dụ về ảnh hưởng của địa hình đồng bằng đối với khai thác kinh tế.* | - Thuận lợi: trồng lúa ở ĐB. Sông Hồng, trồng cây ăn quả như chôm chôm, xoài, sầu riêng… ở ĐB. Sông Cửu Long.- Khó khăn: ngập lụt ở ĐB. Sông Hồng, hạn hán, xâm nhập mặn ở ĐB. Sông Cửu Long. |

3. Nhóm 5 – phiếu học tập số 3

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** |
| *Nêu những thuận lợi và khó khăn của địa hình bờ biển đối với khai thác kinh tế.* | - Thuận lợi: Phát triển du lịch biển, nuôi trồng hải sản, xây dựng cảng biển đặc biệt là cảng nước sâu.- Khó khăn: một số đoạn bờ biển bị mài mòn, sạt lở... |
| *Tìm ví dụ về ảnh hưởng của địa hình bờ biển đối với khai thác kinh tế.* | - Thuận lợi: phát triển du lịch biển Nha Trang, phát triên giao thông vận tải biển: cảng Hải Phòng.- Khó khăn: bão đổ bộ vào Đà Nẵng, sạt lở bờ biển ở Bình Thuận. |

\* HS các nhóm 2, 4, 6, 8 lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp nhóm bạn và sản phẩm của nhóm mình.**Bước 4.** **Đánh giá:** GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt. | **2. Ảnh hưởng của địa hình đối với khai thác kinh tế*****a. Đối với địa hình đồi núi***- Thuận lợi: + Hình thành các vùng chuyên canh cây công nghiệp, cây ăn quả, chăn nuôi gia súc lớn và lâm nghiệp. + Phát triển thủy điện, khai thác và chế biến khoáng sản.- Khó khăn: địa hình bị chia cắt gây hạn chế trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển giao thông và hay xảy ra thiên tai: lũ quét, sạt lở đất…***b. Đối với đại hình đồng bằng***- Thuận lợi: đất phì nhiêu ở đồng bằng là vùng sản xuất lương thực, thực phẩm, cây ăn quả; phát triển thủy sản.- Khó khăn: thiên tai: bão, lụt, hạn hán…***c. Đối với địa hình bờ biển***- Thuận lợi: Phát triển du lịch biển, nuôi trồng hải sản, xây dựng cảng biển đặc biệt là cảng nước sâu.- Khó khăn: một số đoạn bờ biển bị mài mòn, sạt lở... |

**3. Hoạt động luyện tập (10 phút)**

***a. Mục tiêu:*** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.

***b. Nội dung*:** GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân để hoàn thành bài tập. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn.

***c. Sản phẩm:***trả lời được câu hỏi mà GV giao.

***d. Tổ chức thực hiện:***

 **Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**

GV yêu cầu HS dựa vào kiến thức đã học, hãy trả lời các câu hỏi sau:

***1.*** *Vẽ sơ đồ thể hiện ảnh hưởng của địa hình đối với khí hậu và sinh vật hoặc đối với sông ngòi và đất của nước ta.*

***2.*** *Lấy một số ví dụ cụ thể về ảnh hưởng của địa hình đối với sự phát triển một ngành kinh tế ở nước ta.*

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**

\* HS dựa vào kiến thức đã học, suy nghĩ, trao đổi với bạn để trả lời câu hỏi.

\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

\* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

1.

2. Ví dụ yếu tố địa hình ảnh hưởng đến phát triển nông nghiệp:

- Địa hình miền núi

+ Thuận lợi: trồng cà phê ở Tây Nguyên, chăn nuôi bò sữa ở Tây Bắc.

+ Khó khăn: lũ quét ở Tây Bắc, sạt lở đất ở Tây Nguyên.

- Địa hình đồng bằng:

+ Thuận lợi: trồng lúa ở ĐB. Sông Hồng, trồng cây ăn quả như chôm chôm, xoài, sầu riêng… ở ĐB. Sông Cửu Long.
 + Khó khăn: ngập lụt ở ĐB. Sông Hồng, hạn hán, xâm nhập mặn ở ĐB. Sông Cửu Long.

\* HS còn lại lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.** **Đánh giá:**

GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS.

**4. Hoạt động vận dụng (5 phút)**

***a. Mục tiêu:*** Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

***b. Nội dung*:** GV hướng dẫn HS hoàn thành bài tập ở nhà.

***c. Sản phẩm:***trả lời được câu hỏi mà GV giao.

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:** GV đặt câu hỏi cho HS: *Địa phương em có dạng địa hình nào? Hoạt động kinh tế chủ yếu ở đây là gì?*

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:** HS tìm kiếm thông tin trên Internet và thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

**Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

\* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình vào tiết học sau:

- TPHCM thuộc dạng địa hình đồng bằng.

- Các hoạt động kinh tế ở TPHCM:

+ Sản xuất nông nghiệp: trồng lúa, cây ăn quả, nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi bò, lợn, gia cầm...

+ Sản xuất công nghiệp: cơ khí, điện tử, đóng tàu, chế biến lương thực thực phẩm, sản xuất hàng tiêu dùng, dệt may,...

+ Các hoạt động giao thông vận tải, thương mại, du lịch,…

+ Khó khăn: đia hình thấp nên dễ bị ngập lụt vào mùa mưa và thủy triều dâng ảnh hưởng các hoạt động kinh tế.

 \* HS còn lại lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.** **Đánh giá:**

GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS.

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

https://www.facebook.com/groups/vnteach/

https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/